

Số: 86238 /CT-TTHT
V/v thuế GTGT, thuế TNDN.

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia
(Địa chỉ: Số 18 Nguyễn Du, Phường Bùi Thị Xuân,
Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội; MST: 0106908948-001)

Ngày 22/10/2019, Cục Thuế TP Hà Nội nhận được Phiếu chuyển số 839/PC-TCT ngày 25/9/2019 của Tổng cục Thuế về việc trả lời vướng mắc của Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng Quốc gia, Cục thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/05/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin quy định:

+ Tại Điều 3 quy định:

"Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Sản phẩm phần mềm là phần mềm và tài liệu kèm theo được sản xuất và được thể hiện hay lưu trữ ở bất kỳ một dạng vật thể nào, có thể được mua bán hoặc chuyển giao cho đối tượng khác khai thác, sử dụng.

10. Dịch vụ phần mềm là hoạt động trực tiếp hỗ trợ, phục vụ việc sản xuất, cài đặt, khai thác, sử dụng, nâng cấp, bảo hành, bảo trì phần mềm và các hoạt động tương tự khác liên quan đến phần mềm.

+ Tại Điều 9 quy định :

"Điều 9. Hoạt động công nghiệp phần mềm

2. Các loại sản phẩm phần mềm bao gồm:

- a) Phần mềm hệ thống;
- b) Phần mềm ứng dụng;
- c) Phần mềm tiện ích;
- d) Phần mềm công cụ;
- đ) Các phần mềm khác.

3. Các loại dịch vụ phần mềm bao gồm:

a) Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin;

b) Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm;

e) Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm;

d) Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm;

đ) Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm;

e) Dịch vụ tích hợp hệ thống;

g) Dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin;



h) Dịch vụ phân phối, cung ứng sản phẩm phần mềm;

i) Các dịch vụ phần mềm khác.”

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/03/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định:

÷ Tại Khoản 21 Điều 4 quy định:

“Điều 4. Đối tượng không chịu thuế GTGT

21. ...

Phần mềm máy tính bao gồm sản phẩm phần mềm và dịch vụ phần mềm theo quy định của pháp luật.”

÷ Tại Điều 11 quy định:

“Điều 11. Thuế suất 10%

Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này.

Các mức thuế suất thuế GTGT nêu tại Điều 10, Điều 11 được áp dụng thống nhất cho từng loại hàng hóa, dịch vụ ở các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công hay kinh doanh thương mại.

...”

- Căn cứ Khoản 1 và Khoản 5 Điều 3 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi, bổ sung theo Điều 1 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính) quy định như sau:

“Điều 3. Phương pháp tính thuế

1. Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế trừ đi phần trích lập quỹ khoa học và công nghệ (nếu có) nhân với thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp được xác định theo công thức sau:

$$\text{Thuế TNDN phải nộp} = \left(\text{Thu nhập tính thuế} - \text{Phần trích lập quỹ KH\&CN (nếu có)} \right) \times \text{Thuế suất thuế TNDN}$$

...

5. Đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, doanh nghiệp nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp mà các đơn vị này xác định được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ, cụ thể như sau:

÷ Đối với dịch vụ (bao gồm cả lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay): 5%.

Riêng hoạt động giáo dục, y tế, biểu diễn nghệ thuật: 2%.

+ Đối với kinh doanh hàng hóa: 1%.

+ Đối với hoạt động khác: 2%.”

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

*** Về thuế GTGT:**

- Trường hợp Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (sau đây gọi là Trung tâm) ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin; giám sát an toàn thông tin; kiểm định, chứng nhận an toàn thông tin cho hệ thống, nếu dịch vụ này là dịch vụ phần mềm theo đúng quy định tại Khoản 3 Điều 9 Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/05/2007 của Chính phủ nêu trên thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

- Trường hợp dịch vụ Trung tâm cung cấp cho khách hàng không phải là dịch vụ phần mềm theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/05/2007 của Chính phủ thì dịch vụ này thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với mức thuế suất thuế GTGT 10%.

Để xác định rõ hơn việc cung cấp dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin; giám sát an toàn thông tin; kiểm định, chứng nhận an toàn thông tin cho hệ thống của Công ty có phải là dịch vụ phần mềm theo đúng quy định tại Khoản 3 Điều 9 Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/05/2007 của Chính phủ hay không, đề nghị Trung tâm liên hệ với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được xác định.

*** Về thuế TNDN:**

Đề nghị Trung tâm căn cứ tình hình hạch toán doanh thu, chi phí thực tế của các hoạt động chịu thuế TNDN của Trung tâm để lựa chọn áp dụng một trong hai phương pháp tính thuế TNDN cho phù hợp theo nguyên tắc:

- Trường hợp Trung tâm hạch toán riêng được đầy đủ doanh thu, chi phí của hoạt động chịu thuế TNDN thì số thuế TNDN phải nộp trong kỳ tính thuế được xác định như sau:

Thuế TNDN phải nộp = Thu nhập tính thuế x Thuế suất thuế TNDN

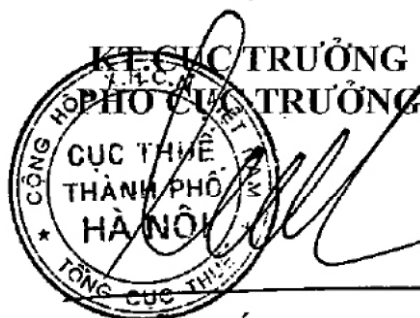
- Trường hợp Trung tâm hạch toán được doanh thu nhưng không hạch toán và xác định được chi phí, thu nhập của từng hoạt động chịu thuế TNDN thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ.

Trường hợp còn vướng mắc, đề nghị Trung tâm liên hệ Phòng Thanh tra Kiểm tra thuế số 3 để được hướng dẫn.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để đơn vị được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng DTPC;
- Phòng TKT3;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6; 3)



Nguyễn Tiến Trường